

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 143/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng góp hui*”;

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Văn M, sinh năm: 1974

Địa chỉ: ấp G, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Trương Thị H, sinh năm: 1972

Địa chỉ: ấp G, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trương Thị H có trách nhiệm trả cho Ông Nguyễn Văn M số tiền nợ hui là 15.000.000 đồng (bằng chữ: mười lăm triệu đồng), ông M không yêu cầu tính lãi, đối với dây hui mở ngày 10/01/2023 (âm lịch).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Bà Trương Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền án phí dân sự sơ thẩm bà Trương Thị H phải chịu là 375.000 đồng. Ông Nguyễn Văn M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn M số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 460.000 đồng

theo biên lai thu tiền số 0008536 ngày 11 tháng 7 năm 2024 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Các đương sự;
- CCTHA dân sự huyện Cầu Kè;
- Lưu Hs, Vp.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Trúc Linh**